|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KON TUM** Số: /2021/NQ-HĐND | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Kon Tum, ngày tháng năm* |

(DỰ THẢO)

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định mức hỗ trợ cho trẻ em, giáo viên, cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp tỉnh Kon Tum**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KON TUM**

**KHÓA XII KỲ HỌP THỨ 2**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ Quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non;*

*Xét Tờ trình số... /TTr-UBND ngày ... tháng ... năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ...; Báo cáo thẩm tra của Ban ... Hội đồng nhân dân tỉnh; Báo cáo số ...BC-UBND ngày ... tháng ... năm ... của Ủy ban nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** **Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

**1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị quyết này quy định mức hỗ trợ đối với cơ sở giáo dục mầm non độc lập, dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp, nơi có nhiều lao động; trẻ em học mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp; giáo viên mầm non làm việc tại các cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp tại Điều 5, Điều 8 và Điều 10 Nghị định số 105/2020/NĐ-CPngày 08 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ Quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non *(sau đây gọi là Nghị định số 105/2020/NĐ-CP)*.

**2. Đối tượng áp dụng**

a)Cơ sở giáo dục mầm non độc lập, dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp được quy định tại Khoản 1 Điều 5 Nghị định số 105/2020/NĐ-CP.

b)Trẻ em học mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp được quy định tại Khoản 1 Điều 8 Nghị định số 105/2020/NĐ-CP.

c)Giáo viên mầm non làm việc tại các cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp được quy định tại Khoản 1 Điều 10 Nghị định số 105/2020/NĐ-CP.

d) Các tổ chức, cá nhân có liên quan.

**Điều 2. Mức hỗ trợ**

1.Cơ sở giáo dục mầm non độc lập đảm bảo các điều kiện thuộc đối tượng quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều 1 Nghị quyết này được hỗ trợ 01 lần/cơ sở *(một lần cho một cơ sở)*, bao gồm: trang bị đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học theo danh mục quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và kinh phí sửa chữa cơ sở vật chất để phục vụ trực tiếp cho việc chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ em. Mức hỗ trợ là 20 *(hai mươi)* triệu đồng/cơ sở giáo dục mầm non độc lập.

2. Trẻ em thuộc đối tượng quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 1 Nghị quyết này được hỗ trợ hàng tháng, mức hỗ trợ 160.000đ/trẻ/tháng *(một trăm sáu mươi ngàn đồng trên một trẻ trên một tháng)*. Thời gian hỗ trợ tính theo số tháng học thực tế, nhưng không quá 9 tháng/năm học.

3.Giáo viên mầm non thuộc đối tượng quy định tại Điểm c Khoản 2 Điều 1 Nghị quyết này được hỗ trợ hàng tháng, mức hỗ trợ 800.000 đồng/tháng *(tám trăm ngàn đồng trên một tháng)*. Thời gian hỗ trợ tính theo số tháng học thực tế, nhưng không quá 9 tháng/năm học. Trường hợp dạy dưới 15 ngày trong 01 tháng thì được tính ½ tháng, trường hợp từ 15 ngày trở lên được tính tròn 01 tháng.

**Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện**

Do ngân sách địa phương thực hiện theo phân cấp hiện hành.

**Điều 4. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện.

2.Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum Khóa XII Kỳ họp thứ 2 thông qua ngày ... tháng ... năm 2021 và có hiệu lực từ ngày ... tháng ... năm ..../.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Ủy ban Thường vụ Quốc hội;  - Chính phủ;  - Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;  - Ban Công tác đại biểu Quốc hội;  - Bộ Tư pháp *(Cục Kiểm tra VBQPPL);*  - Bộ Giáo dục và Đào tạo;  - Bộ Tài chính;  - Thường trực Tỉnh ủy;  - Thường trực HĐND tỉnh;  - Ủy ban nhân dân tỉnh;  - Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;  - Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;  - Đại biểu HĐND tỉnh;  - Các Ban HĐND tỉnh;  - Văn phòng Tỉnh ủy;  - Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;  - Văn phòng UBND tỉnh;  - Các Sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;  - Thường trực HĐND, UBND các huyện, thành phố;  - Báo Kon Tum;  - Đài PT-TH tỉnh;  - Cổng Thông tin điện tử tỉnh;  - Công báo tỉnh;  - Lưu: VT, CTHĐ. | **CHỦ TỊCH** |